

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/DTT/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH TUẤN DTT

Địa chỉ : Khóm Tây Chín, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hóa, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Điện thoại: 0979 797 797

E-mail :

Mã số doanh nghiệp: 3200695315

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp:

..... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **DẦU CỌ TINH LUYỆN**

2. Thành phần: 100% Dầu cọ Olein tinh luyện

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 02 năm kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: khối lượng tịnh từ 20 tấn đến 24 tấn

4.2. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong container mềm (Flexibag) được làm từ 3 hoặc 4 lớp màng polyethylene (PE) bên trong và 1 lớp vải dệt polypropylene (PP) bao bên ngoài.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: IOI PAN-CENTURY EDIBLE OILS SDN. BHD

Địa chỉ: Lot 240, Jalan Timah 3, Pasir Gudang Industrial Estate, 81700 Pasir Gudang, Johor, Malaysia

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- QCVN 8-1:2025/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) 7597:2007 – Dầu thực vật tinh luyện – Yêu cầu kỹ thuật

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Trị, ngày 08 tháng 06 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

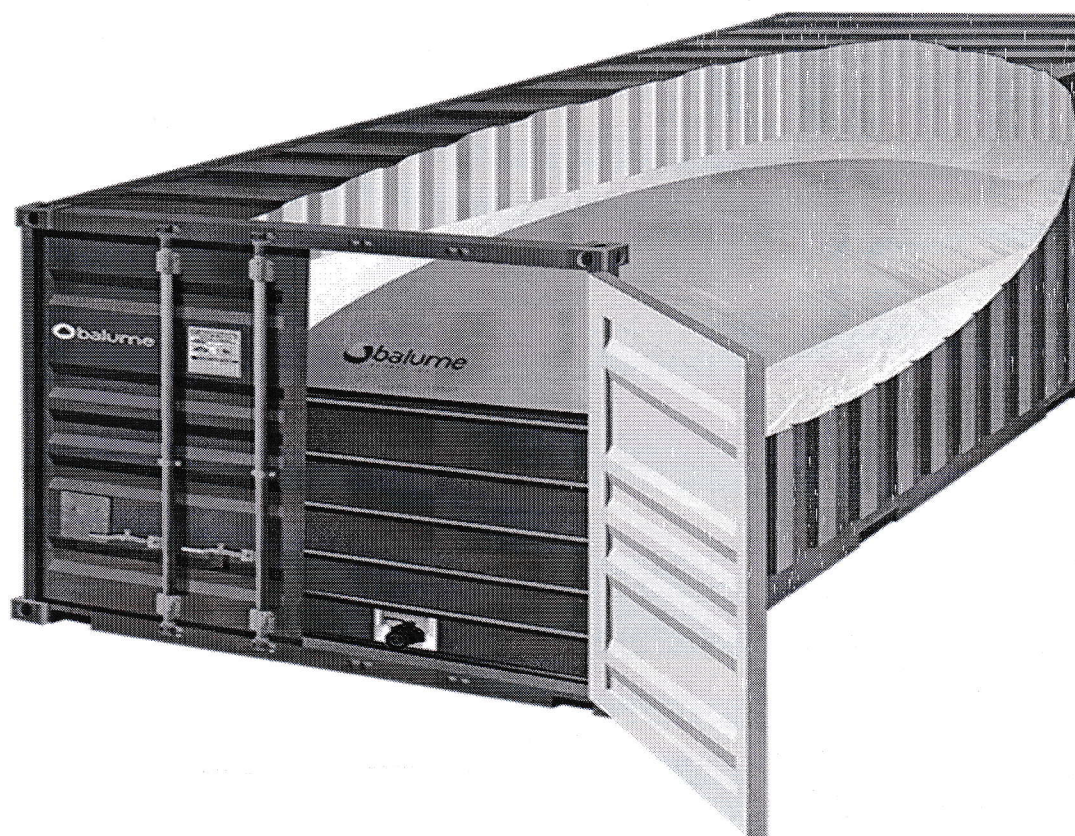
Trương Lễ Lâm

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** DẦU CỌ TINH LUYỆN
2. **Thành phần:** 100% Dầu cọ Olein tinh luyện
3. **Ngày sản xuất:** Xem trên bao bì sản phẩm
4. **Thời hạn sử dụng:** 02 năm kể từ ngày sản xuất
5. **Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm
6. **Thông tin cảnh báo:** Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.
7. **Bảo quản:** Bảo quản ở nơi khô ráo, tránh ánh sáng trực tiếp
8. **Khối lượng tịnh:** từ 20 tấn đến 24 tấn
9. **Xuất xứ:** Malaysia
10. **Nhà sản xuất:** IOI PAN-CENTURY EDIBLE OILS SDN. BHD
- Địa chỉ: Lot 240, Jalan Timah 3, Pasir Gudang Industrial Estate, 81700 Pasir Gudang, Johor, Malaysia
11. **Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**
Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Minh Tuấn DTT
Địa chỉ: Khóm Tây Chín, Thị Trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hóa, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam
Điện thoại: 0979797797



Hình ảnh sản phẩm:



EXPORTER

1. Exporter: **IOI PAN - CENTURY EDIBLE OILS SDN. BHD**
2. Origin: MALAYSIA
3. Net weight :
4. Manufactured date:
5. Expiry date :
6. Product :
7. Specification:
 - FFA :
 - M&I :
 - Colour :
 - Melting Point :
8. Storage:
9. Ingredients or quantitative:
10. Information, warnings
11. Instruction for use

Exporter/Manufacturer Address:

IOI PAN – CENTURY EDIBLE OILS SDN. BHD.,
LOT 240, JALAN TIMAH 3,
PASIR GUDANG INDUSTRIAL ESTATE,
81700 PASIR GUDANG, JOHOR, MALAYSIA

Tel :

www.ioigroup.com

Batch number :



Số: 25DV950



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Tên mẫu: Dầu cọ tinh luyện
Nơi sản xuất: IOI PAN-CENTURY EDIBLE OILS SDN.BHD
Số lượng mẫu: 1 lít
Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa đầy kín
Thời gian lưu mẫu: Theo thủ tục Xử lý đối tượng thử nghiệm KNH/TT/7.4-01
Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH TM-DV Minh Tuấn DTT
Khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá,
tỉnh Quảng Trị, Việt Nam
Ngày nhận mẫu: 29/04/2025
Thời gian kiểm nghiệm: từ 29/04/2025 đến 21/05/2025
Kết quả thử nghiệm®:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Màu sắc	-	Cảm quan	Màu vàng đặc trưng của sản phẩm
2	Mùi	-	Cảm quan	Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ
3	Trạng thái	-	Cảm quan	Lỏng, đồng nhất không tạp chất
4	Aflatoxin tổng số	µg/kg	KNH/QTTN/TP-48	KPH (LOD: 0,6)
5	Arsen (As)	mg/kg	KNH/QTTN/TP-141	KPH (LOD: 0,00375)
6	Cadmi (Cd)	mg/kg	KNH/QTTN/TP-141	KPH (LOD: 0,0023)
7	Chì (Pb)	mg/kg	KNH/QTTN/TP-141	KPH (LOD: 0,0154)
8	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	KNH/QTTN/TP-133	KPH (LOD: 0,0096)

- (*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; (**): Phép thử chưa được công nhận ISO 17025

- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử

- Trung tâm không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

- Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thành phố Huế

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HUẾ
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM
THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM

17 Trương Định - Phường Vĩnh Ninh - Thành phố Huế
ĐT/Fax: 0234.3936272

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	TCVN 6846:2007	KPH (LOD: 0)
10	<i>Salmonella</i>	Phát hiện/25g	ISO 6579-1:2017	KPH (LOD ₅₀ : 6)
17	Tổng vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	KPH (LOD: 10)
12	<i>Coliforms</i>	MPN/g	TCVN 4882:2007	KPH (LOD: 0)
13	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (LOD: 10)

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện, nghĩa là dưới ngưỡng định lượng (LOQ)/ngưỡng phát hiện (LOD) của phương pháp thử.

Thành phố Huế, ngày 22 tháng 05 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Ngô Thị Thanh Xuân

- (*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; (**): Phép thử chưa được công nhận ISO 17025

- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử

- Trung tâm không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

- Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thành phố Huế



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH TUẤN DTT

Khóm Tây Chín, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hoá

Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : X4GD2505280394-HN

Mã số mẫu : 743-2025-00093211

Mã số Eol :

005-32410-474795

Tên mẫu :

Dầu cọ tinh luyện, Nhà SX: IOI PAN-CENTURY EDIBLE OILS SDN. BHD

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong chai nhựa

Ngày nhận mẫu :

29/05/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 07/06/2025

Thời gian thử nghiệm :

31/05/2025 - 06/06/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD0BR VD (a) Acid béo dạng trans	%	EVN-R-RD-2-TP-5631 (Tham khảo ISO 12966-2:2017; AOAC 996.06)	Không phát hiện (LOD=0.005)
2	VD177 VD (a) Chỉ số iod	g-iod/ 100 g	TCVN 6122:2015; ISO 3961:2018	59.5
3	VD212 VD (a) Ẩm và hàm lượng chất bay hơi	%	TCVN 6120:2018; ISO 662:2016	0.04
4	VD238 VD (a) Chỉ số peroxit	meqO2/ kg	TCVN 6121:2018; ISO 3960:2017	6.18
5	VD272 VD (a) Chỉ số xà phòng	mg KOH/ g	ISO 3657:2020; TCVN 6126:2015	201
6	VD18M VD (a) Acid Béo Tự Do (tính theo Acid Oleic)	%	TCVN 6127:2010 (ISO 660:2009)	0.08

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung

Giám đốc mảng Kiểm nghiệm Thực phẩm và Thức ăn Chăn nuôi
Chi nhánh Miền BắcLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 06/06/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/06/2025.

Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.